

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình giảm nghèo bền vững năm 2023 theo hướng tiếp cận đa chiều chuẩn nghèo giai đoạn 2022 – 2025 trên địa bàn xã

Thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 24 của BCH Đảng bộ khóa XVI về nhiệm vụ Phát triển kinh tế-Xã hội năm 2023; Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 30/12/2022 của Hội đồng nhân dân xã về phát triển kinh tế - xã hội năm 2023.

Căn cứ kế hoạch số 265/KH-UBND ngày 19/12/2022 của UBND huyện về Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình giảm nghèo bền vững năm 2023 theo hướng tiếp cận đa chiều chuẩn nghèo giai đoạn 2022 – 2025 trên địa bàn huyện. Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch giảm nghèo bền vững 2023 trên địa bàn xã, gồm những nội dung cụ thể sau:

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

Thực hiện giảm nghèo đa chiều, giảm nghèo bền vững, hạn chế tái nghèo và phát sinh hộ nghèo; hỗ trợ người nghèo, hộ nghèo vượt lên mức sống tối thiểu, tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia: Việc làm, y tế, giáo dục, nhà ở, nước sinh hoạt và vệ sinh, thông tin. Nâng cao chất lượng cuộc sống, giảm khoảng cách tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo giữa các thôn và các nhóm dân cư; góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội, cải thiện đời sống, tăng thu nhập của người dân.

2. Chỉ tiêu

a) Phần đầu giảm tỷ lệ hộ nghèo đa chiều xuống còn 4,7%; Hộ cận nghèo giảm còn 1,6 %. (Trong đó: Hộ nghèo giảm 6 hộ, hộ cận nghèo giảm 4 hộ).

b) Trên 95% hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo có nhu cầu và đủ điều kiện vay vốn được vay vốn tín dụng ưu đãi từ Ngân hàng Chính sách xã hội.

c) 100% người nghèo được cấp thẻ bảo hiểm y tế; vận động 100% hộ cận nghèo tham gia mua BHYT sau khi được ngân sách Nhà nước và ngân sách tỉnh hỗ trợ để giảm chi tiêu hụt dịch vụ về y tế.

d) 100% học sinh, sinh viên thuộc hộ nghèo, cận nghèo là người đồng bào dân tộc thiểu số, học sinh, sinh viên các đối tượng chính sách... được miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập, thực hiện đồng bộ các chính sách khác về giáo dục đào tạo theo quy định để giảm nhanh chi tiêu hụt về giáo dục.

đ) Trên 90% hộ nghèo, cận nghèo có nhu cầu được trợ giúp pháp lý miễn phí tạo điều kiện cho người nghèo, cận nghèo hiểu biết quyền, nghĩa vụ của mình, chủ động tiếp cận các chính sách trợ giúp của Nhà nước để vươn lên thoát nghèo.

e) Hỗ trợ dạy nghề từ 55 lao động trở lên, đảm bảo 100% lao động có nhu cầu học nghề được đào tạo nghề đặc biệt là lao động thuộc hộ nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số có nhu cầu học nghề.

II. NHIỆM VỤ

Thực hiện có hiệu quả các chính sách giảm nghèo chung, bao gồm:

1. Hỗ trợ sản xuất, dạy nghề, tạo việc làm cho người nghèo

- Tạo điều kiện thuận lợi cho người nghèo tiếp cận các nguồn vốn, gắn với việc hướng dẫn cách làm ăn, khuyến nông, khuyến công và chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, công nghệ vào sản xuất; thực hiện có hiệu quả chính sách tín dụng ưu đãi đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, nhất là hộ có người khuyết tật, chủ hộ là phụ nữ (hộ có nhu cầu); xây dựng và nhân rộng các mô hình sinh kế giảm nghèo bền vững;

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị các cấp thực hiện tốt chính sách đào tạo nghề, tư vấn giới thiệu việc làm cho lao động nông thôn, nhất là lao động nghèo; ưu tiên nguồn lực đầu tư cơ sở trường học, lớp học, thiết bị, đào tạo giáo viên dạy nghề; gắn dạy nghề với tạo việc làm đối với lao động nghèo. Vận động doanh nghiệp nhận người nghèo vào làm việc để có thu nhập ổn định. Tạo điều kiện hỗ trợ người đi làm việc nước ngoài theo hợp đồng đối với lao động nghèo có nhu cầu.

2. Hỗ trợ giáo dục và đào tạo

Thực hiện có hiệu quả chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập đối với học sinh nghèo ở các cấp, bậc học theo quy định hiện hành; tiếp tục thực hiện chính sách tín dụng ưu đãi đối với học sinh, sinh viên và các chính sách khác, nhất là sinh viên thuộc hộ nghèo người đồng bào dân tộc thiểu số.

3. Hỗ trợ y tế

- Đảm bảo 100 % người nghèo được cấp thẻ BHYT đầy đủ. Truyền truyền, vận động người thuộc hộ cận nghèo, người thuộc hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp có mức sống trung bình mua Bảo hiểm y tế;

- Truyền truyền có hiệu quả chính sách hỗ trợ khám chữa bệnh cho người nghèo theo Quyết định số 139/2002/QĐ-TTg ngày 15/10/2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc khám chữa bệnh cho người nghèo và Quyết định số 14/2012/QĐ-TTg ngày 01/3/2012 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 139/2002/QĐ-TTg ngày 15/10/2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc khám chữa bệnh cho người nghèo.

4. Hỗ trợ nhà ở

- Thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ nhà ở theo quy định sau khi có Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo giai đoạn 2022 – 2025;

- Tiếp tục vận động nguồn lực xóa nhà tạm cho hộ nghèo để cải thiện nhà ở, ưu tiên hộ nghèo có người cao tuổi, người khuyết tật.

5. Vệ sinh môi trường, nguồn nước sinh hoạt

- Tăng cường vận động người dân xây dựng hố xí, nhà tiêu hợp vệ sinh, đồng thời kêu gọi các nguồn lực hỗ trợ giúp đỡ các hộ nghèo, cận nghèo xây dựng hố xí, nhà tiêu hợp vệ sinh;

- Vận động nhân dân dùng nước máy, nước hợp vệ sinh tránh sử dụng nguồn nước không hợp vệ sinh.

6. Trợ giúp pháp lý

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện có hiệu quả chính sách trợ giúp pháp lý miễn phí cho người nghèo. Tạo điều kiện cho người nghèo hiểu biết quyền, nghĩa vụ của mình, chủ động tiếp cận các chính sách trợ giúp của Nhà nước, vươn lên thoát nghèo.

7. Đưa thông tin về tận thôn, cụm dân cư.

- Thực hiện tốt đa dạng hoá các hoạt động truyền thông, giúp người nghèo tiếp cận các chính sách giảm nghèo, phổ biến các mô hình giảm nghèo có hiệu quả cao, nêu gương thoát nghèo bền vững.

- Phối hợp với Phòng Lao động - TB&XH huyện và các cơ quan, đơn vị tổ chức các lớp tập huấn tuyên truyền và đối thoại chính sách giảm nghèo tại địa phương.

III. GIẢI PHÁP

1. Tổ chức thực hiện tốt, có hiệu quả các dự án trong khuôn khổ Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đã được ngân sách Trung ương bố trí vốn năm 2023, bao gồm: Dự án hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng; nâng cao năng lực, truyền thông và giám sát đánh giá các chương trình.

2. Tập trung nguồn lực, ưu tiên đầu tư về nhà ở, nước sạch, nhà vệ sinh,... cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo có các chỉ tiêu thiếu hụt cao để giảm chiều thiếu hụt, tăng khả năng tiếp cận với các nhu cầu xã hội cơ bản.

3. Đẩy mạnh tuyên truyền mục tiêu giảm nghèo sâu rộng đến các cấp, các ngành, các tầng lớp dân cư và người nghèo nhằm thay đổi và chuyển biến nhận thức trong giảm nghèo, khơi dậy ý chí chủ động, vươn lên thoát nghèo, vận động nhân dân cùng góp sức thực hiện công tác giảm nghèo, tiếp nhận và sử dụng có hiệu quả chính sách và nguồn lực hỗ trợ của Nhà nước, của cộng đồng.

4. Lồng ghép việc thực hiện các chính sách hỗ trợ giảm nghèo nói chung và các chính sách giảm nghèo đặc thù với các dự án thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững, Chương trình xây dựng Nông thôn mới và Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, các chương trình, dự án phát triển kinh tế, xã hội khác.

5. Mở rộng và tạo điều kiện để tăng cường sự tham gia của người dân về các hoạt động của Chương trình từ việc xác định đối tượng thụ hưởng đến việc lập kế hoạch, triển khai, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện bảo đảm tính công khai, minh bạch và tính trách nhiệm trong suốt quá trình thực hiện chương trình. Tăng cường công tác tự kiểm tra, giám sát thực hiện Chương trình giảm nghèo ở địa

phương, phát huy quyền giám sát của người dân trong quá trình thực hiện chương trình, dự án.

6. Thực hiện trợ cấp thường xuyên cho đối tượng bảo trợ xã hội thuộc hộ nghèo như: Người già cô đơn, trẻ mồ côi, người khuyết tật, người đơn thân nuôi con nhỏ... theo quy định của Chính phủ. Trợ cấp đột xuất cho các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn do thiên tai, bệnh hiểm nghèo.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Chương trình xây dựng Nông thôn mới năm 2023 từ ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh, huyện, địa phương và huy động các nguồn lực hợp pháp khác.

V. PHÂN CÔNG TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn hóa- Xã hội phụ trách Lao động - Thương binh và Xã hội

- Là Thường trực theo dõi, tổng hợp, tham mưu UBND xã chỉ đạo công tác giảm nghèo trong toàn xã; Tham mưu xây dựng Kế hoạch, phương án thoát nghèo cụ thể và chi tiết đến từng hộ để có giải pháp hỗ trợ từng hộ nghèo, cận nghèo theo từng tiêu chí thiếu hụt.

- Phối hợp với các ngành, đoàn thể liên quan thực hiện công tác truyền thông giảm nghèo, thay đổi nhận thức của người nghèo thông qua tập huấn nâng cao nhận thức, tư vấn cộng đồng về ý thức tự tạo việc làm để tăng thu nhập, cải thiện cuộc sống; giảm tư tưởng trông chờ vào sự trợ giúp của Nhà nước; Tham mưu UBND xã xây dựng phong trào thi đua giảm nghèo bền vững giữa các thôn, các hộ gia đình.

- Thực hiện các hướng dẫn, chỉ đạo của các cấp trong thực hiện chính sách dạy nghề, tạo việc làm, người đi làm việc nước ngoài theo hợp đồng cho người nghèo;

- Tham mưu UBND xã và Ban chỉ đạo giảm nghèo xã giao chỉ tiêu giảm nghèo cụ thể cho các thôn và nhiệm vụ thực hiện của các cơ quan ban ngành trong việc thực hiện các chính sách hỗ trợ giảm nghèo liên quan đến các chi tiêu thiếu hụt sau khi hoàn thành rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2022.

- Thực hiện các chính sách từ Chương trình trọng điểm Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số; phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện tuyên truyền nhằm thay đổi tập quán tiêu dùng vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

2. Công chức Tài chính – Kế toán

- Căn cứ vào định mức, tiêu chí được cấp trên phân bổ, phê duyệt nguồn lực giảm nghèo để hướng dẫn hồ sơ, thủ tục, cách thức giải ngân vốn thực hiện chương trình, dự án và chính sách giảm nghèo theo quy định về phân cấp quản lý ngân sách Nhà nước hiện hành; hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển

kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Chương trình xây dựng Nông thôn mới

3. Công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường

Thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển sản xuất và nhân rộng mô hình giảm nghèo, hỗ trợ xây dựng các mô hình chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, mô hình sản xuất chuyên canh tập trung theo hướng sản xuất hàng hóa để người nghèo dễ tiếp cận và tham gia; hướng dẫn các hộ nghèo, cận nghèo và gia đình chính sách xây dựng chuồng trại chăn nuôi hợp vệ sinh; chỉ đạo, ưu tiên nguồn lực từ Chương trình xây dựng nông thôn mới.

Thực hiện rà soát hộ đang nghèo, hộ cận nghèo đang làm nhà trên đất nông nghiệp tham mưu UBND xã để đưa ra giải pháp xử lý, đặc biệt là các hộ nghèo, hộ cận nghèo đang làm nhà tạm trên đất nông nghiệp

4. Trạm Y tế xã

Phối hợp với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh hỗ trợ xây dựng hố xí hợp vệ sinh cho hộ nghèo (nếu có nguồn lực hỗ trợ).

5. Hiệu trưởng Trường Mầm non và Trường Tiểu học Thượng Lộ

Thực hiện tốt công tác chi trả chính sách hỗ trợ chi phí học tập và miễn giảm học phí cho các đối tượng theo quy định. Thực hiện các chính sách khác hỗ trợ học sinh thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo tại địa bàn xã.

6. Công chức Văn hoá - Thông tin & Thể thao

Phối hợp với các cấp, các ngành liên quan thực hiện chính sách đưa văn hoá về cơ sở, ưu tiên hỗ trợ người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tiếp cận văn hoá, thông tin, tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Nhà nước, của tỉnh, huyện về công tác giảm nghèo.

7. Công chức Tư pháp-Hộ tịch

Phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo.

8. Công chức Văn phòng – Thống kê

Hướng dẫn khen thưởng đối với hộ thoát nghèo tiêu biểu và các tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác giúp đỡ hộ nghèo trên địa bàn.

9. Hội LHPN xã

Phối hợp các phòng, ban, ngành liên quan thực hiện chính sách tín dụng ưu đãi đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và các đối tượng ưu đãi khác theo quy định.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

Phối hợp với các tổ chức thành viên, chỉ đạo cơ sở tổ chức tốt công tác tuyên truyền, vận động các thành viên và toàn dân hưởng ứng; phân công các ngành, đoàn thể hỗ trợ, giúp đỡ các hộ nghèo. Tổ chức huy động tốt và sử dụng có hiệu quả “Quỹ vì người nghèo”, thực hiện tốt cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các đơn vị, ngành, đoàn thể liên quan báo cáo về Ủy ban nhân dân xã để kịp thời giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình giảm nghèo bền vững năm 2023 theo hướng tiếp cận đa chiều chuẩn nghèo giai đoạn 2022 – 2025 trên địa bàn xã Thượng Lộ./.

Nơi nhận:

- Phòng Lao động – TBXH;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, PCT UBND xã;
- Các đơn vị, các ngành nêu tại mục V;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hồ Văn Chính